

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 377/2022/HSST

Ngày: 20 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lý

2. Ông Nguyễn Văn Bạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phan Ngọc Chiêu Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý 429/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 375/2022/QĐXX –HS ngày ngày 05 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Bị cáo **Nguyễn Quốc B**, sinh năm 1988 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: 118/18 Trần Quý C, phường Phương S, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Sống lang thang; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn T và bà Phan Thị Tuyết L; tiền sự: không; tiền án: 02 tiền án. Ngày 18/6/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố N tuyên phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 25/12/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với phần hình phạt 12 tháng tù chưa thi hành của bản án số 127/2015/HS-ST ngày 18/6/2015, hình phạt chung là 02 năm 03 tháng tù. Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 357 ngày 06/7/2017, chưa đóng án phí hình sự 400.000 đồng. Nhân thân: Ngày 13/12/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Giấy chứng nhận đặc xá tha tù trước thời hạn số 633 ngày 30/8/2006. Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2022; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Trọng Đ; nơi cư trú: Số 08 L, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 03 giờ 15 ngày 05/8/2018, Đinh Văn Thương rủ Nguyễn Quốc B đi trộm cắp tài sản, Bình đồng ý. Thương điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N6-6533 chở Nguyễn Quốc B đi lòng vòng các con đường trong thành phố Nha Trang mục đích tìm ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà số 08 Lê Văn Tám, phường Phước Long, thành phố Nha Trang phát hiện 04 tấm lưới sắt, trong đó: 02 tấm kích thước (1,2 x 1,2)m, 02 tấm kích thước (1,2 x 2)m không có người trông coi, Thương và B dừng xe, cả hai đi bộ đến lấy 04 tấm lưới sắt đến đặt lên xe, sau đó B điều khiển xe Wave biển kiểm soát 79N6-... chở Thương ngồi sau giữ 4 tấm lưới sắt đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến trước nhà địa chỉ số 971 Lê Hồng Phong, phường Phước Long, thành phố Nha Trang thì bị Công an phường Phước Long nghi ngờ kiểm tra và đưa về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Đinh Văn Thương, Nguyễn Quốc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Kết luận định giá tài sản số 366/HĐĐG ngày 10/8/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 02 tấm vỉ sắt kích thước (1,2 x 1,2)m và 02 tấm vỉ sắt kích thước (02 x 1,2)m định giá là 384.000 đồng (Ba trăm tám mươi bốn ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 354/CT-VKS-NT ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc B và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù từ 06 tháng đến 09 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã thay đổi một phần Cáo trạng, bỏ áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang để thông báo tìm kiếm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật. Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên không xét; tuyên quyền kháng cáo và án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời. Bị cáo đồng ý với sự thay đổi một phần của bản Cáo trạng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Nhận thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã thay đổi một phần Cáo trạng, bỏ áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo. Nhận thấy nội dung thay đổi này, không làm thay đổi tội danh, nhưng có lợi cho bị cáo, nên việc thay đổi này là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Mục đích trộm cắp là để mua ma túy sử dụng, nên khoảng 03 giờ 15 phút ngày 05/8/2018, tại nhà số 08 Lê Văn Tám, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, Nguyễn Quốc B và Đinh Văn Thương (đã chết) đã lén lút trộm cắp của anh Trần Trọng Đô 04 tấm lưới sắt: 02 tấm kích thước (1,2 x 1,2)m, 02 tấm kích thước (1,2 x 2)m; giá trị tài sản chiếm đoạt là 384.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định: Mặc dù giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội. Như vậy, bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, nên hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”;

Do đó, Cáo trạng số 354/CT-VKS-NT ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp

tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật của Bộ luật hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có sức khỏe nhưng lười lao động, nên không chịu lao động chân chính mà chọn cho mình con đường phạm tội. Về nhân thân: Ngoài 02 tiền án là tình tiết định tội, thì năm 2005 bị cáo cũng đã bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt về tội Cố ý gây thương tích. Đánh giá vào tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản phạm tội có giá trị không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[4.1] Bị hại anh Trần Trọng Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[4.2] Một biển số xe máy số: 79N6 - 6533 đã được trả cho bà Tô Thị Tuyên L đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xét.

[4.3] Một xe máy kiểu dáng Honda Wave, có số máy FMH-F600655, số khung: CH1UM5H601756 theo lời khai của bị cáo là của bị cáo mua từ một người bạn. Xét thấy, ngoài lời khai của bị cáo ra, không còn tài liệu nào khác để chứng minh điều đó. Để đảm bảo việc xử lý vật chứng có căn cứ, cần giao lại chiếc xe này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang để thông báo tìm kiếm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Đối với đối tượng Đinh Văn Thương là đồng phạm cùng Nguyễn Quốc B thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, Đinh Văn Thương đã chết ngày 07/11/2018 nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Thương.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 684.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc B 06** (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2022 .

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Trọng Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về xử lý vật chứng: Giao lại một xe máy kiểu dáng Wave màu xanh (số máy FMHF600655, số khung: CH1UM5H601756 xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong) cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang để thông báo tìm kiếm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật, theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự Nha Trang với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang ngày 19/12/2022.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Nhà tạm giữ CATP Nha Trang;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS. TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng